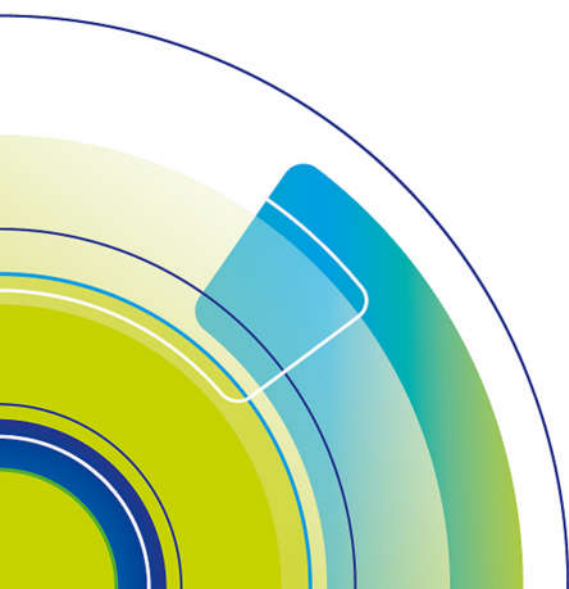




Tổng quan thị trường

Tháng 12-2022





VN-Index

1.007,09

-41,33 (-3,94%)

KLGD: 816,3 triệu cp

GTGD: 14.252 tỷ đồng

Top 3 ảnh hưởng tăng giá

Mã	Giá Thay Đổi	Tác Động Index
HVN	+34.9%	+2.0 đ
VPB	+6.5%	+1.8 đ
EIB	+27.1%	+1.8 đ

Top 3 ảnh hưởng giảm giá

Mã	Giá Thay Đổi	Tác Động Index
VIC	-22.7%	-15.1 đ
VHM	-11.9%	-7.1 đ
NVL	-40.0%	-4.6 đ

HNX-Index

205,31

-3,48 (-1,67%)

KLGD: 100,0 triệu cp

GTGD: 1.393 tỷ đồng

Top 3 ảnh hưởng tăng giá

Mã	Giá Thay Đổi	Tác Động Index
NVB	+7.7%	+1.1 đ
PTI	+99.6%	+1.0 đ
VCS	+13.1%	+0.3 đ

Top 3 ảnh hưởng giảm giá

Mã	Giá Thay Đổi	Tác Động Index
IDC	-11.9%	-1.7 đ
HUT	-11.9%	-1.1 đ
BAB	-3.7%	-0.6 đ

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Tiếp tục đà sụt giảm từ tháng 9 do nỗi lo suy thoái toàn cầu, lãi suất trong nước gia tăng cùng các vấn đề liên quan đến trái phiếu doanh nghiệp, VN-Index điều chỉnh giảm và giao động quanh ngưỡng 1000 điểm. Kết thúc tháng 12, VN-Index giảm 3,94% xuống mức 1.007,09 điểm với giá trị giao dịch trung bình ngày cải thiện lên 14,2 nghìn tỷ đồng, cao hơn mức 11.6 nghìn tỷ đồng trong tháng 11 nhưng vẫn thấp hơn so với giai đoạn đầu năm với 22,3 nghìn tỷ đồng trong tháng 4 hay 27 nghìn tỷ đồng trong tháng 1/2022. VIC (-22,7%) kéo thị trường giảm mạnh nhất sau khi hỗ trợ tích cực trong tháng trước đó, cùng với VHM, NVL, GAS, MSN, BID và VNM. Cổ phiếu các nhóm ngành bất động sản, thực phẩm, chứng khoán, bảo hiểm và tiện ích cũng tác động tiêu cực. Ở chiều ngược lại, HVN (+34,9%) hỗ trợ mạnh mẽ nhất cùng với nhóm ngân hàng (VPB, EIB, SSB, STB, OCB). Trong khi đó, khối ngoại tiếp tục mua ròng với giá trị ròng cao 12.833 tỷ đồng mặc dù thấp hơn ngưỡng kỷ lục trong tháng 11 với 15.974 tỷ đồng. Trong đó, HPG được mua vào mạnh nhất với giá trị ròng 1.508 tỷ đồng cùng với VHM, STB, VIC và VPD.

Nhìn chung, tâm lý nhà đầu tư vẫn còn khá tiêu cực với 232 mã giảm và 175 mã tăng. Ngoài ra, mặc dù thanh khoản thị trường cải thiện nhưng đã bắt đầu giảm dần trong những phiên giao dịch cuối năm trước kì nghỉ Tết tây trong khi khối ngoại tiếp tục mua ròng khá mạnh. Trong những phiên giao dịch đầu năm mới, VN-Index bật tăng tốt lên sát ngưỡng 1050 điểm. Thanh khoản thị trường dự kiến sẽ duy trì ở ngưỡng thấp do kì nghỉ lễ dài sắp đến gần. Do đó, xu hướng rung lắc đi ngang quanh 1040-1080 được kì vọng.

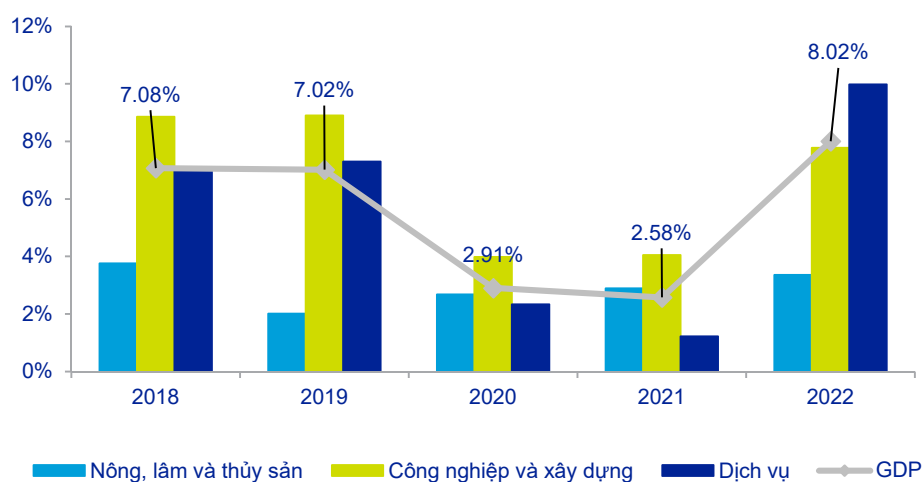
Phan Việt Hưng

hungpv@acbs.com.vn

Tình hình Vĩ mô T12/2022

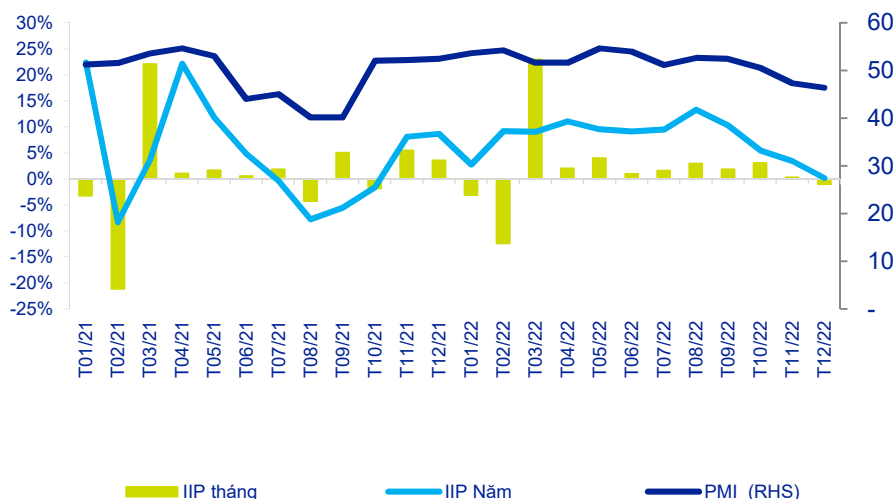
Nền kinh tế Việt Nam tiếp tục ghi nhận những con số tăng trưởng mạnh mẽ trong quý cuối cùng của năm 2022, với GDP Q4/2022 đạt mức tăng trưởng 5,92% YoY (cao hơn một chút so với mức 5,4% theo kịch bản kém lạc quan của chúng tôi), và tăng trưởng GDP cả năm 2022 đạt 8,02% (cũng cao hơn một chút so với mức tăng 7,8% của kịch bản kém lạc quan), tốc độ tăng trưởng hàng năm cao nhất kể từ năm 1997, được hỗ trợ bởi tăng trưởng doanh thu bán lẻ hàng hóa và dịch vụ trong nước và hoạt động xuất khẩu mạnh mẽ từ nhóm các công ty FDI, nhưng đang phải đối mặt với những bất lợi từ suy thoái kinh tế toàn cầu.

Tăng trưởng GDP YTD

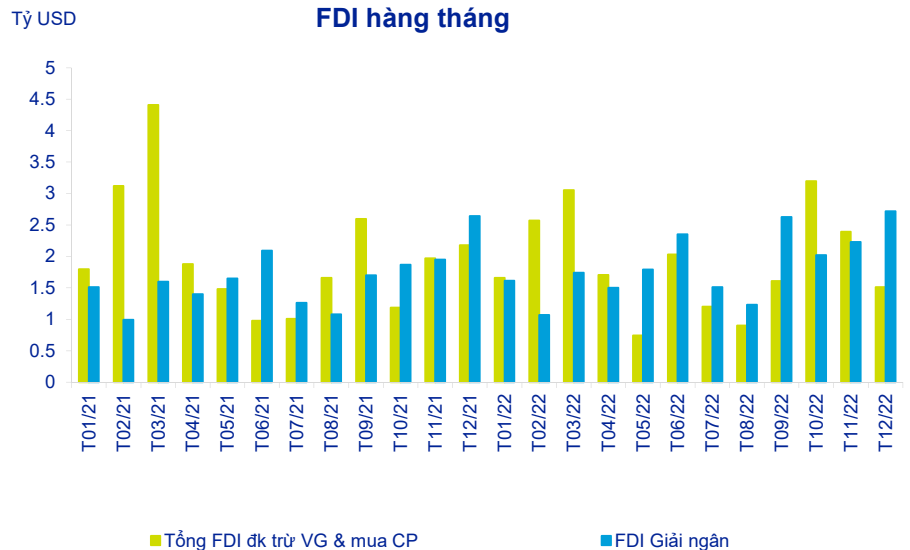


Hoạt động sản xuất công nghiệp tiếp tục ghi nhận mức tăng trưởng dương trong Q4 nhưng đã tăng suy giảm, trong đó IIP ghi nhận mức tăng trưởng 3,02% n/n trong Q4/22 và 7,8% n/n trong 11T2022 (sv. 6,37% n/n trong Q4/21 và +4,8% n/n trong 2021). Ngoài ra, chỉ số PMI cũng có dấu hiệu thu hẹp trong Q4/2022 với 2 trên 3 tháng liên tiếp rớt xuống vùng thu hẹp (T10 – 50,6, T11 – 47,4, T12 – 46,4). Tổng thể sức khỏe của ngành công nghiệp Việt Nam tiếp tục xấu đi trong Q4 một phần do nhu cầu suy giảm từ các đối tác xuất khẩu chính (Mỹ, EU và Trung Quốc).

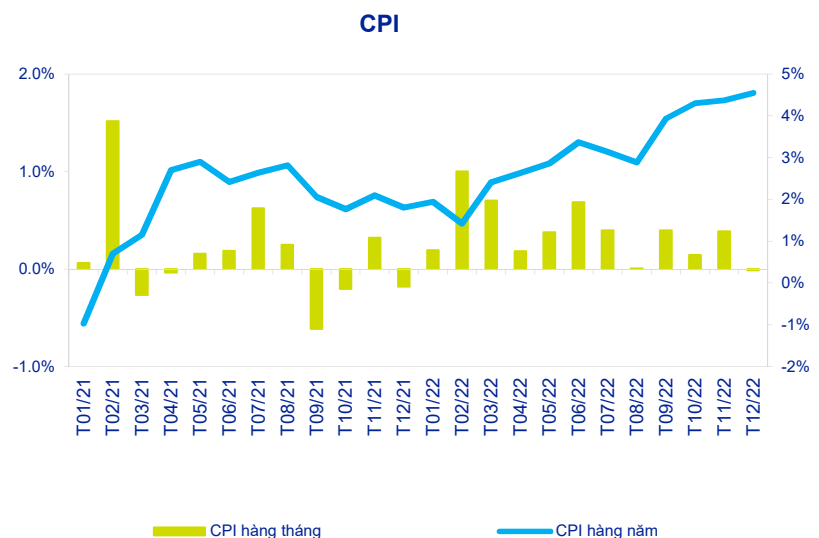
IIP hàng tháng



Vốn FDI giải ngân đạt 7 tỷ USD(+8.0% n/n) trong khi vốn FDI đăng ký hồi phục trong Q4/2022, ghi nhận tăng 33.0% n/n đạt 7 tỷ USD. Vốn góp và mua cổ phần vẫn giảm 49% n/n, ghi nhận 1,9 tỷ USD trong Q4/2022. Chúng tôi duy trì quan điểm lạc quan rằng dòng vốn FDI trong tương lai sẽ vẫn mạnh do Việt Nam vẫn là một điểm đến đầu tư hấp dẫn bất chấp những bất ổn kinh tế - vĩ mô gần đây.



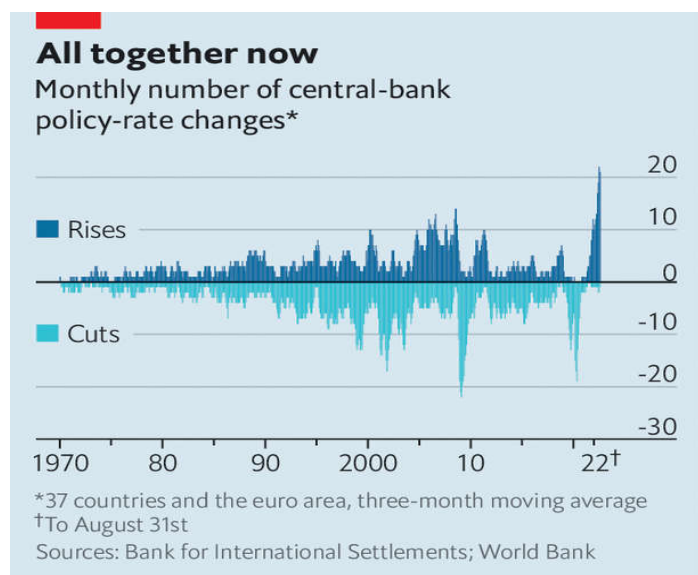
Cuối cùng nhưng không kém phần quan trọng, chỉ số CPI Q4/2022 tăng 4,41% n/n, hơi cao một chút do chi phí giáo dục, giá vật liệu xây sửa nhà và chi phí dịch vụ ăn uống ngoài gia tăng, nhưng lạm phát trung bình 2022 chỉ tăng khoảng 3,15% so với trung bình cùng kỳ và vẫn thấp hơn nhiều so với mục tiêu của chính phủ là 4%.



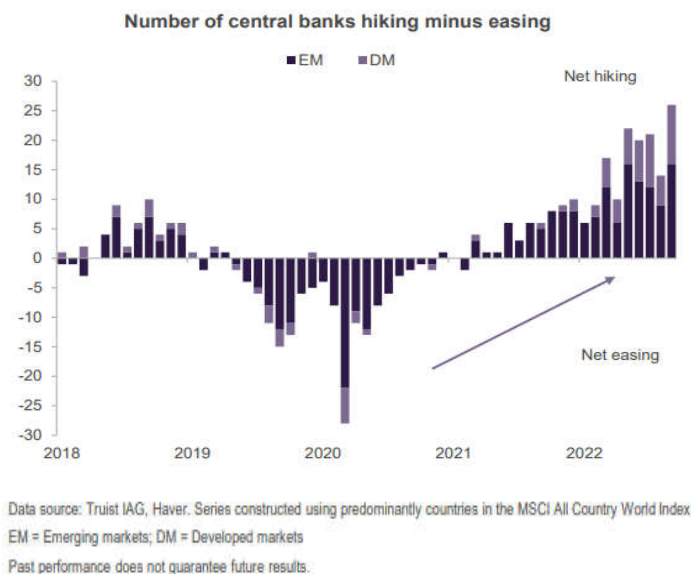
Một số rủi ro cần phải theo dõi trong năm 2023 có thể gây ảnh hưởng đến triển vọng tăng trưởng của nền kinh tế Việt Nam trong năm 2023, bao gồm:

- (1) Bước sang năm 2023, chúng tôi kỳ vọng rằng trong khi áp lực lạm phát sẽ vẫn còn trong những một vài tháng đầu năm, FED và nhiều NHTW lớn vẫn tiếp tục tăng lãi suất như kế hoạch đã định. Và nếu hành động của các ngân hàng trung ương có tác động như dự kiến và lạm phát được kiểm soát, chúng tôi dự kiến chính sách tiền tệ có thể được nới lỏng trong nửa cuối năm và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế sẽ lại trở thành ưu

tiên của các nhà hoạch định chính sách. Nhìn chung chúng tôi dự kiến môi trường lãi suất cao sẽ tiếp tục duy trì ít nhất hết năm 2023;

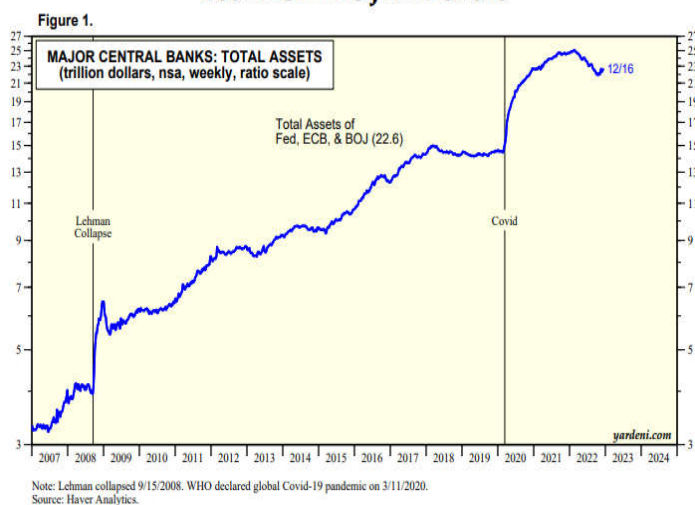


The Economist

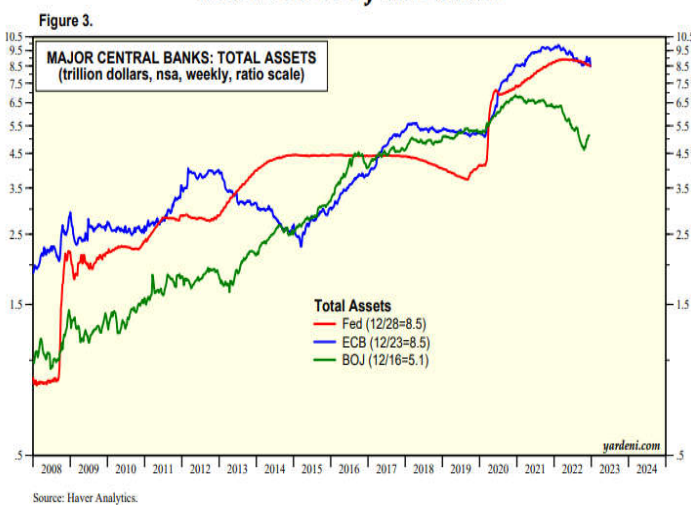


(2) FED, cùng với BOE và ECB đang ngừng tái đầu tư tài sản đáo hạn và bắt đầu thu hẹp giá trị tài sản trên bảng cân đối kế toán của họ (còn được gọi là chương trình Thắt chặt Định Lượng). Morgan Stanley ước tính rằng bảng cân đối kế toán của các ngân hàng trung ương bị ảnh hưởng nặng nề nhất sẽ giảm khoảng 4 nghìn tỷ USD vào cuối năm tới. Theo bài nghiên cứu mới "Thắt chặt định lượng bằng nhau bao nhiêu lần tăng lãi suất?" từ Trung tâm chính sách của Ngân hàng Dự trữ Liên bang Atlanta đề xuất rằng nếu FED giảm bảng cân đối của mình đi 2,2 triệu USD trong ba năm tương đương với mức tăng lãi suất 29 điểm cơ bản trong thời kỳ bình thường, nhưng sẽ tương đương mức tăng lãi suất 74 điểm cơ bản trong các thời kỳ khủng hoảng. Những sự kiện trên sẽ làm cho việc hạ lãi suất trong thời gian tới khó xảy ra hơn và ảnh hưởng tiêu cực đến tăng trưởng kinh tế.

Fed+ECB+BOJ in Dollars



Fed+ECB+BOJ in Dollars



(3) Nền kinh tế của EU trong năm sau dự kiến sẽ rất ảm đạm, còn nền kinh tế Mỹ thì phải đối mặt với một bên là FED sẽ tiếp tục ưu tiên kiềm chế lạm phát, một bên là chính phủ đưa ra các gói kích cầu nhằm giữ đà tăng trưởng kinh tế hoặc ít nhất kéo giữ kinh

tế không rơi vào suy thoái. Mỹ và EU vốn là các đối tác thương mại lớn của Việt Nam cho nên các hoạt động sản xuất và thương mại, vốn vẫn là động lực tăng trưởng chính của nền kinh tế Việt Nam, trong năm 2023 dự kiến sẽ chậm lại;

Exhibit 1: Slow Growth in 2023, But Above-Consensus on the US

Real GDP Growth Percent Change yoy	2022		Annual Average 2023		2024		Q4/Q4 2023	Next 4 Quarters 2022Q4-2023Q3	Potential
	GS	Consensus	GS	Consensus	GS	Consensus	GS	GS	GS
US	1.9	1.8	1.0	0.4	1.6	1.4	1.1	0.9	1.8
Euro Area	3.3	3.1	-0.1	-0.1	1.4	1.5	0.0	-0.5	1.1
Germany	1.8	1.6	-0.6	-0.7	1.4	1.3	-0.3	-0.9	1.3
France	2.5	2.5	0.1	0.4	1.3	1.3	0.3	-0.1	1.1
Italy	3.8	3.5	-0.1	-0.1	1.3	1.2	-0.1	-0.7	0.8
Spain	4.6	4.5	0.6	1.0	2.1	2.0	0.6	0.2	1.3
Japan	1.5	1.6	1.3	1.4	1.4	1.1	1.1	1.5	0.8
UK	4.4	4.2	-1.2	-0.5	0.9	1.1	-0.8	-1.6	1.4
Canada	3.2	3.3	0.9	0.6	1.4	1.7	0.8	0.7	1.6
China	3.0	3.3	4.5	4.8	5.3	4.9	5.5	4.2	4.2
India	6.9	7.1	5.9	5.8	6.5	6.6	7.5	7.2	6.0
Brazil	2.9	2.7	1.2	0.8	2.2	1.9	1.6	1.0	1.9
Russia	-3.3	-4.0	-1.3	-3.2	1.8	1.5	0.9	0.9	1.2
World	2.9	2.9	1.8	1.8	2.8	2.6	2.4	1.8	2.6

Note: All forecasts calculated on calendar year basis. 2022-2024 are GS forecasts. Potential growth is the median of GS estimates for 2023-25 for the US, Japan and Canada, our long-run estimate for the European economies and 2023 for EM economies. IMF forecasts used for India 2023 and 2024 consensus when quarters not available in Bloomberg. The global growth aggregates use market FX country weights.

Source: Bloomberg, Goldman Sachs Global Investment Research

- (4) Con đường mở cửa nền kinh tế của Trung Quốc khá gập ghềnh. Trung Quốc không thể hiện rõ quan điểm đối với việc chấm dứt chiến lược zero-COVID. Tuy nhiên, trong một động thái gần đây, Trung Quốc sẽ bỏ yêu cầu cách ly đối với du khách trong nước và nước ngoài, bắt đầu từ 8/1/2023. Chúng tôi cũng dự đoán các hoạt động của nền kinh tế sẽ vẫn chậm trong nửa đầu năm 2023, nhưng kỳ vọng sự phục hồi mạnh mẽ trong nửa cuối năm 2023;
- (5) Chúng tôi cũng đang theo dõi sát sao khu vực bất động sản của Trung Quốc và cơ hội phục hồi của khu vực này vì đây là khu vực có ảnh hưởng lớn đến tăng trưởng kinh tế của Trung Quốc; và
- (6) Tất cả các hoạt động sản xuất công nghiệp tiếp tục ghi nhận tăng trưởng dương nhưng đà tăng chậm lại (với IIP tăng chậm lại kể từ T10/22 nhưng tổng thể 2022 vẫn tăng 7,8%). Chúng tôi vẫn đang theo dõi sát các hoạt động sản xuất công nghiệp trong những tháng tới để xem liệu sự suy giảm gần đây (xuất khẩu giảm trong T11/22 và T12/22 so với cùng kỳ năm ngoái, PMI rơi xuống vùng thu hẹp 2 tháng liên tiếp) là sự suy giảm tạm thời hay là khởi đầu của một xu hướng giảm dài hạn hơn

Tuy nhiên, mặc dù lo ngại những sự kiện đó có thể làm giảm triển vọng tăng trưởng kinh tế Việt Nam trong năm 2023, chúng tôi vẫn duy trì kỳ vọng rằng tốc độ tăng trưởng GDP tiếp tục duy trì tăng trưởng tốt trong năm 2023 với sự hỗ trợ:

- (1) Các nhà sản xuất của Việt Nam vẫn là nhà sản xuất chi phí thấp, sự ổn định của nền kinh tế vĩ mô và với chi phí lao động cạnh tranh so với nhiều nước trong khu vực vẫn hấp dẫn các doanh nghiệp đầu tư và thành lập nhà máy sản xuất, giúp gia tăng các hoạt động sản xuất công nghiệp;
- (2) Việt Nam, với một danh sách dài các Hiệp định Thương mại Tự do (FTA) đã đạt được cho đến nay như Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam - EU (EVFTA), Hiệp định Thương mại Tự do Anh - Việt (UKVFTA), và Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) cũng nâng cao năng lực cạnh tranh của Việt Nam với tư cách là một trung tâm sản xuất xuất khẩu chi phí thấp;
- (3) Cuộc chiến tranh thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc vẫn tiếp tục diễn ra rất căng thẳng nhất là ở lĩnh vực bán dẫn (semiconductor) và đẩy mạnh làn sóng đa dạng hóa hoạt động sản xuất của các công ty đa quốc gia sang các khu vực khác của châu Á (bao gồm cả Việt Nam) vẫn đang tiếp tục diễn ra không chỉ để giảm thiểu tác động của cuộc chiến thương mại mà còn để cắt giảm chi phí sản xuất;

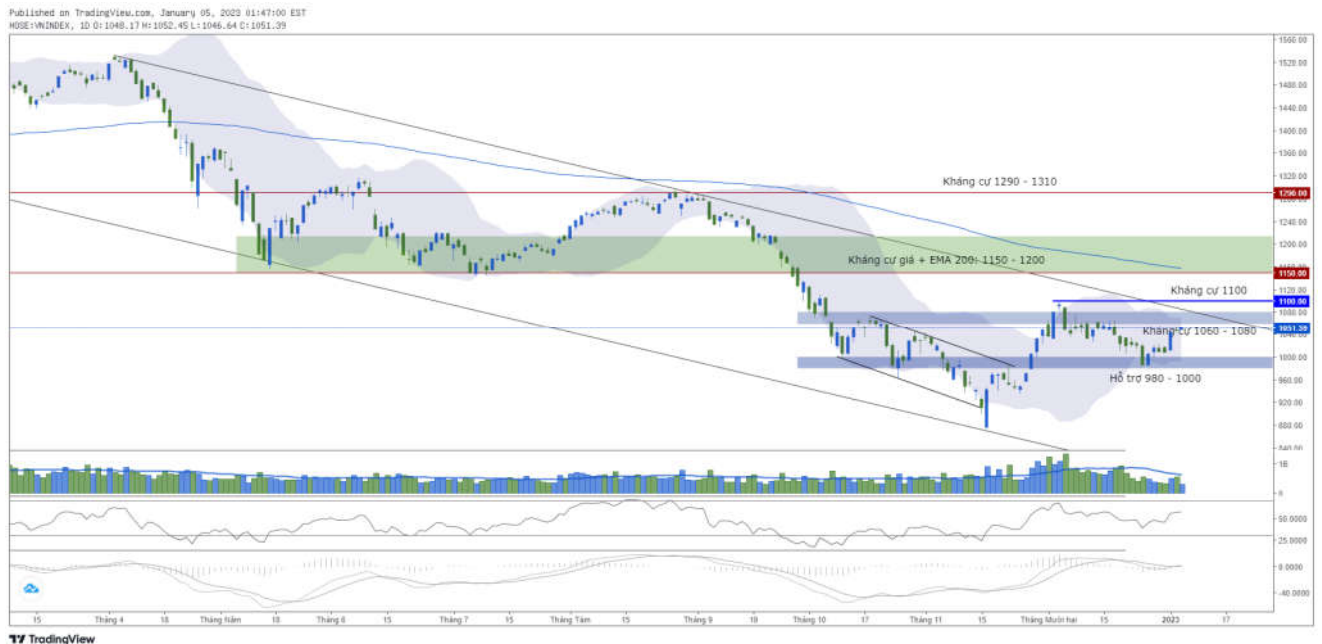
- (4) Sự phục hồi mạnh mẽ của các ngành dịch vụ sau khi được phép mở cửa lại các loại hình kinh doanh dịch vụ đến từ (1) cải thiện nhu cầu tiêu dùng nội địa sau khi dịch COVID-19 kiểm soát (tổng doanh thu bán lẻ hàng hóa và dịch vụ Q4/22 tăng 17,1% n/n và 2022 tăng 19,8% n/n); (2) mở cửa các hoạt động du lịch quốc tế (doanh thu bán lẻ dịch vụ du lịch Q4/22 tăng 231% n/n và 2022 tăng 271% n/n); (3) và các hoạt động giao thông vận tải trở lại vận hành bình thường giúp thúc đẩy hoạt động thương mại, đặc biệt là xuất khẩu từ khu vực FDI; và (4) lượng khách du lịch từ Trung Quốc bùng nổ trở lại sau khi Trung Quốc mở cửa nền kinh tế (lượng khách du lịch từ TQ chiếm 40% trước dịch trong khi cả năm 2022 chiếm gần 9%).
- (5) Ngoài ra, gói hỗ trợ tài khóa, tiền tệ ước tính khoảng 347 nghìn tỷ đồng (291 nghìn tỷ đồng cho gói hỗ trợ tài khóa và 56 nghìn tỷ đồng cho gói hỗ trợ tiền tệ), để hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội sau dịch COVID-19 mới giải ngân khoảng 16% tổng gói, tức là còn gần 290 nghìn tỷ đồng cần giải ngân trong năm 2023. Ngoài ra, cùng với vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước cần giải ngân trong năm 2023 sẽ thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam trong năm 2023.

Nhìn chung, chúng tôi kỳ vọng rằng GDP của Việt Nam sẽ tăng trong khoảng 5,9% - 6,4% n/n trong năm 2023.

Trịnh Viết Hoàng Minh
minhtvh@acbs.com.vn

Điểm Nhấn Kỹ Thuật

Giai đoạn điều chỉnh hiện tại có thể kết thúc sớm. vn-index sẵn sàng cho một đợt sóng mới



Trong những phiên đầu tiên của tháng 12, VN-INDEX đã tiến đến ngưỡng kháng cự tâm lý tại 1100 điểm và chuyển sang giai đoạn điều chỉnh trong suốt những ngày còn lại của tháng. Giai đoạn điều chỉnh này được đánh giá là khá ổn định và tích cực khi ngưỡng thấp nhất của nhịp giảm không vượt quá 50% biên độ tăng giá trong tháng 11.

Thanh khoản VN-INDEX tăng dần đến ngưỡng cao nhất của năm 2022 và đạt đỉnh điểm tại mức kháng cự 1100 điểm. Diễn biến này cho thấy áp lực chốt lời ngắn hạn của VN-INDEX vẫn còn khá cao. Tuy nhiên, thanh khoản giảm dần trong suốt giai đoạn điều chỉnh sau đó là dấu hiệu lạc quan khi cho thấy rằng tâm lý nhà đầu tư vẫn ổn định, không xuất hiện biểu hiện của việc bán tháo.

Các vùng giá đáng lưu ý trong thời điểm hiện tại bao gồm: vùng hỗ trợ 980 – 1000 điểm, vùng kháng cự 1060 – 1080 điểm, ngưỡng kháng cự 1100 điểm, và vùng kháng cự 1150 – 1200 điểm. Trong đó, đa số các vùng kháng cự đều là vùng giá quan trọng để xác nhận diễn biến tiếp theo của VN-INDEX trong ngắn và trung hạn.

Nhìn chung, giai đoạn điều chỉnh trong tháng 12 là điều thiết yếu để củng cố cho đà tăng sau này của VN-INDEX. Tuy nhiên, diễn biến tăng giá của VN-INDEX sẽ gặp nhiều thử thách trong thời gian sắp tới. Cụ thể hơn, VN-INDEX cần vượt ngưỡng 1100 điểm để phá vỡ xu hướng giảm dài hạn hiện tại và ngưỡng 1200 điểm để xác nhận đà tăng cho trung và dài hạn sau này. Vì thế, khả năng cao vùng dao động trong tuần của VN-INDEX sẽ nằm trong vùng giá từ: 1000 đến 1200 điểm.

Chỉ báo kỹ thuật của VN-INDEX:

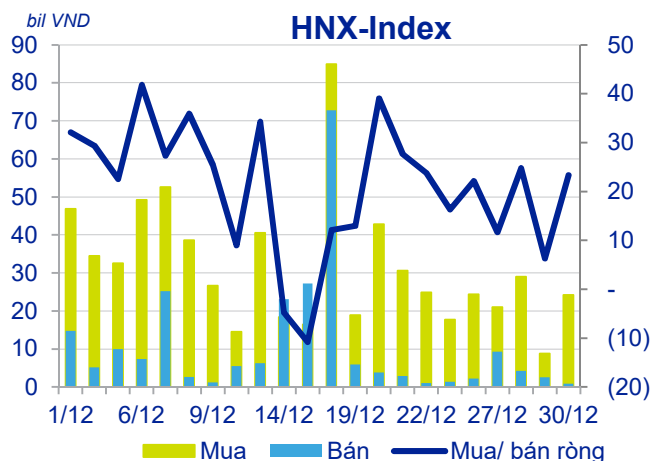
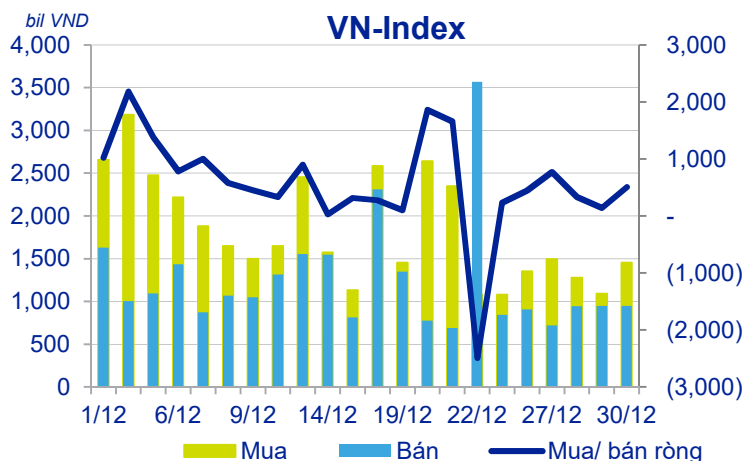
- RSI (14) dao động phần lớn quanh ngưỡng 50. Chỉ báo sức mạnh giá mang tính trung lập.
- MACD (12,26,9): đường MACD và đường tín hiệu giao cắt cho thấy nhịp điều chỉnh hiện tại đã kết thúc. Một tín hiệu mua mới được kỳ vọng sẽ xuất hiện trong ngắn hạn tới.

Lương Duy Phước

phuocld@acbs.com.vn

TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

Giao Dịch Khối Ngoại Tháng 12



Ngành	Số lượng mã ck	Vốn hoá (nghìn tỷ đồng)	Tỷ trọng	Tăng/ giảm 1 tháng	Tăng/ giảm từ đầu năm	ROE	P/B	P/E
Ngân Hàng	17	1427.6	35.6%	0.9%	-16.5%	21.1%	1.8	9.7
Bất động sản	50	722.6	18.1%	-13.0%	-32.9%	12.1%	2.0	69.9
Thực phẩm, đồ uống & thuốc lá	32	493.2	12.4%	-5.3%	-10.8%	26.9%	4.3	17.5
Tiện ích	28	303.9	7.6%	-4.6%	-0.7%	21.7%	2.7	13.8
Vật Liệu	64	278.3	6.9%	-1.1%	-43.4%	22.4%	1.2	9.7
Vận Chuyển	28	163.1	4.1%	10.3%	-15.5%	11.5%	2.8	439.7
Công Cụ Sản Xuất	76	150.1	3.8%	-3.7%	-38.2%	15.4%	1.3	16.3
Phần mềm và Dịch vụ	3	91.0	2.3%	2.7%	2.5%	27.3%	4.1	16.5
Tài Chính Đa Dạng	17	90.3	2.3%	-3.9%	-59.3%	13.2%	1.2	17.8
Bán lẻ	9	79.2	1.9%	-1.9%	-27.4%	25.3%	2.8	12.5
Năng Lượng	9	60.5	1.5%	8.0%	-32.1%	4.7%	1.5	36.5
Bảo Hiểm	5	45.5	1.1%	-2.6%	-11.6%	9.3%	1.5	17.7
May mặc & Tiêu dùng	17	45.5	1.0%	3.1%	1.2%	22.6%	2.8	13.7
Dược phẩm, CN sinh học & K.học đời sống	10	27.7	0.7%	0.9%	-14.4%	18.4%	2.3	13.9
Ô tô & Linh kiện	6	7.7	0.2%	3.1%	-3.0%	15.4%	1.8	12.4
Phần cứng & thiết bị	1	6.2	0.2%	-14.7%	-44.7%	46.1%	2.8	7.1
Dịch vụ khách hàng	8	5.6	0.1%	6.1%	-10.9%	4.7%	3.9	106.6
Dịch vụ thương mại	6	5.5	0.1%	3.5%	6.5%	22.5%	1.6	8.3
Thiết bị & D.vụ chăm sóc sức khỏe	3	2.5	0.1%	3.7%	-29.1%	14.1%	1.8	16.5
D.vụ Viễn thông	1	2.3	0.1%	45.5%	-56.6%	19.7%	1.2	6.5
Khác	9	1.6	0.0%	-5.4%	-45.2%	5.7%	0.5	8.7
Đồ gia dụng	1	1.3	0.0%	-0.9%	-12.7%	30.9%	1.7	6.0
Truyền thông	2	0.8	0.0%	-9.7%	-56.7%	21.0%	1.3	7.7
VN-Index	402	4011.6	100%	-3.9%	-32.8%	15.4%	1.7	10.9

LIÊN HỆ

Trụ sở chính

41, Mạc Đĩnh Chi Q.1, TPHCM

Tel: (+84 28) 3823 4159

Fax: (+84 28) 3823 5060

Chi nhánh Hà Nội

10, Phan Chu Trinh Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: (+84 24) 3942 9395

Fax: (+84 24) 3942 9407

PHÒNG PHÂN TÍCH

Phó phòng Phân tích

Nguyễn Bình Thanh Giao

(+84 28) 3823 4159 (ext: 250)

giaonbt@acbs.com.vn

CVPT – Hàng tiêu dùng, Công nghệ

Lương Thị Kim Chi

(+84 28) 3823 4159 (ext: 327)

chiltk@acbs.com.vn

CVPT – Bất động sản

Phạm Thái Thanh Trúc

(+84 28) 3823 4159 (ext: 303)

trucptt@acbs.com.vn

CVPT – Tài chính ngân hàng

Cao Việt Hùng

(+84 28) 3823 4159 (ext: 326)

hungcv@acbs.com.vn

CVPT – Hàng tiêu dùng, Truyền thông

Trần Nhật Trung

(+84 28) 3823 4159 (ext: 351)

trungtn@acbs.com.vn

CVPT- Dầu khí

Phan Việt Hưng

(+84 28) 3823 4159 (ext: 354)

hungpv@acbs.com.vn

NVPT – Công nghiệp

Trần Trí An Phúc

(+84 28) 3823 4159 (ext: 325)

phuctta@acbs.com.vn

NVPT – Vật liệu xây dựng

Huỳnh Anh Huy

(+84 28) 3823 4159 (ext: 325)

huyha@acbs.com.vn

NVPT – Phái sinh, Vĩ mô

Trịnh Viết Hoàng Minh

(+84 28) 3823 4159 (ext: 352)

minhtvh@acbs.com.vn

NVPT – PTKT

Lương Duy Phước

(+84 28) 3823 4159 (ext: 354)

phuocld@acbs.com.vn

KHỐI KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

Giám đốc Khối Khách hàng Định chế

Tyler Cheung

(+84 28) 38 234 876

tyler@acbs.com.vn

Trưởng bộ phận - GDKHĐC

Chu Thị Kim Hương

(+84 28) 3824 6679

huongctk@acbs.com.vn

Chuyên viên GDKHĐC

Trần Thị Thanh

(+84 28) 3824 7677

thanhtt@acbs.com.vn

Chuyên viên GDKHĐC

Chu Thị Minh Phương

(+84 28) 3823 4159 (ext: 357)

phuongctm@acbs.com.vn

NV Hỗ trợ khách hàng

Lê Nguyễn Tiến Thành

(+84 28) 3823 4798

thanhln@acbs.com.vn

Nhân viên GDKHĐC

Lý Ngọc Dung

(+84 28) 3823 4159 (ext: 313)

dungln.hso@acbs.com.vn

Nhân viên GDKHĐC

Nguyễn Phương Nhi

(+84 28) 3823 4159

(ext: 315)

nhinp@acbs.com.vn

KHUYẾN CÁO

Nguyên Tắc Khuyến Nghị

MUA: nếu giá mục tiêu cao hơn 15% hoặc hơn (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

GIỮ: nếu giá mục tiêu trong khoảng -15% và 15% (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

BÁN: nếu tổng tỷ suất sinh lợi 12 tháng (bao gồm cổ tức) thấp hơn -15%.

Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày đó.

Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chứng khoán do các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào. ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó. Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này.

Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này. Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai.

Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung nào trong bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2022). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích, Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.

